

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 19 – 01 – 2022

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Gái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Châu.
2. Ông Huỳnh Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị Bảo C - Sinh năm 1991 - Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã H, huyện I, tỉnh Long An - Ở hiện nay: ấp L, xã G, huyện Y, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn Q - Sinh năm 1988 - Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện I, tỉnh Long An.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02-6-2021, quá trình tố tụng nguyên đơn bà Dương Thị Bảo C trình bày:

Bà và ông Q tổ chức đám cưới vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ ngày 27-12-2010 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 119, Quyền số: 02/2010. Chung sống hạnh phúc đến đầu tháng 3-2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, về

quản lý kinh tế, nên thường xuyên cãi vã. Ly thân từ cuối tháng 3-2021 cho đến nay.

Về hôn nhân: Bà yêu cầu ly hôn với ông Lê Văn Q.

Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Lê Hoàng T, sinh ngày 12-02-2013 và Lê Hoài B, sinh ngày 26-12-2016. Hiện 02 con chung đang sống với ông Q. Khi ly hôn bà đồng ý giao 02 con chung cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng, bà không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về chia tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 07-12-2021, quá trình tố tụng bị đơn ông Lê Văn Q trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của bà C về ngày tháng năm, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian ly thân, không có tài sản chung và nợ chung.

Về hôn nhân: Ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Dương Thị Bảo C.

Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Lê Hoàng T, sinh ngày 12-02-2013 và Lê Hoài B, sinh ngày 26-12-2016. Hiện 02 con chung đang sống với ông. Khi ly hôn ông đồng ý trực tiếp nuôi 02 con chung, không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Dương Thị Bảo C khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Lê Văn Q, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Bà Dương Thị Bảo C và ông Lê Văn Q chung sống có đăng ký kết hôn ngày 27-12-2010 tại Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ. Quan hệ hôn nhân giữa bà C và ông Q là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Xét việc thuận tình ly hôn giữa bà C và ông Q, Hội đồng xét xử nhận định: Bà C và ông Q đều không cung cấp chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình về nguyên nhân mâu thuẫn, tuy nhiên xét bà C cho rằng vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, về quản lý kinh tế, thường xuyên cãi vã, lời trình bày của bà C được ông Q thừa nhận. Xét cả hai đã sống ly thân và hiện tại vẫn sống ly thân, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn giữa bà C và ông Q đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc bà C và ông Q thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù

hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về nuôi con chung: Bà C và ông Q thống nhất giao 02 con chung tên Lê Hoàng T, sinh ngày 12-02-2013 và Lê Hoài B, sinh ngày 26-12-2016 cho ông Q tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

[5] Xét việc ông Q không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi hai con chung là tự nguyện, phù hợp quy định tại các Điều 82, 107, 110, 116 và 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

[6] Về chia tài sản chung và nợ chung: Bà C và ông Q trình bày không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xét thấy:

[8] Bà C là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp. Bà C đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, các Điều 55, 81, 82, 107, 110, 116 và 118 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Bà Dương Thị Bảo C được ly hôn với ông Lê Văn Q.

2. Về nuôi con chung: Ông Lê Văn Q được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung tên Lê Hoàng T, sinh ngày 12-02-2013 và Lê Hoài B, sinh ngày 26-12-2016, hiện 02 con chung đang sống với ông Q. Bà Dương Thị Bảo C không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Bà C được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích con chung, bà C và ông Q có quyền yêu cầu thay đổi tình trạng nuôi con và yêu cầu thay đổi khoản cấp dưỡng nuôi con theo luật hôn nhân và gia đình.

3. Về chia tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Dương Thị Bảo C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã

nộp (theo biên lai thu số 0009231 ngày 25-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ). Bà C đã nộp đủ tiền án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19-01-2022).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- CC. THADS huyện Đức Huệ;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ (để ghi sổ hộ tịch)
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn.

Trần Thị Gái